

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH CỬU
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: 106/2020/HS-ST

Ngày: 09/12/2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Trung Chiến.

Các hội thẩm nhân dân: - Ông Lê Văn Mỹ

- Ông Trịnh Xuân Tháp

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Phan Quyết Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu tham gia phiên tòa: Ông Cao Kỳ Dương – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 12 năm 2020, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 108/2020/HSST ngày 18 tháng 11 năm 2020 và thông báo thay đổi địa điểm xét xử số: 108/2020/HSST ngày 01/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đặng Hoàng T**; Giới tính Nam; Sinh năm 1993; tại tỉnh Đồng Nai; Nơi đăng ký thường trú: Ấp 2, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: Lớp 07/12; Họ tên cha: Đặng Hoàng C, sinh năm 1957; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1961; Tiền án, tiền sự: Không; Gia đình bị cáo có 7 anh, chị em, bị cáo là con út trong gia đình; Họ tên vợ: Thị T1, sinh năm 1996 (đã ly hôn), bị cáo có một con sinh năm 2013; Bị cáo bị tạm giữ ngày 24/7/2020, chuyển tạm giam theo Lệnh số: 1536/L-ĐCŞHS-KTMT ngày 28/7/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu. Hiện bị cáo đang tạm giam tại Cơ sở quản lý tạm giam, tạm giữ Công an huyện Vĩnh Cửu.

(bị cáo có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 23/7/2020, Đặng Hoàng T, sinh năm 1993, trú tại: ấp 2, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai, điều khiển xe mô tô biển số 60F9-A đến khu vực phường Tân Tiến, thành phố Biên Hòa, sử dụng điện thoại hiệu Vivo 1820 số sim 0879166061 gọi vào số 0937976497 của người tên Đ hỏi mua 600.000 đồng ma túy. Khoảng 20 phút sau, một thanh niên đến nhận tiền và giao ma túy, T đem về sử dụng một ít còn lại cất giữ trong người. Đến 23 giờ 30 phút cùng ngày, T nhận được điện thoại của Lai Thế V, sinh năm 1983, trú tại: tổ 4, k9, phường T, thành phố B rủ gom tiền mua ma túy về sử dụng, T nói có sẵn ma túy và rủ V qua huyện Vĩnh Cửu đến khu vực ngã ba đường Tân Hiền giao với đường 768 thuộc ấp Ông Hoàng, xã Thiện Tân, huyện Vĩnh Cửu sử dụng. Hai người gặp nhau đang tìm địa điểm để sử dụng ma túy thì Công an xã Thiện Tân, huyện Vĩnh Cửu tuần tra phát hiện, kiểm tra trong túi quần Đặng Hoàng T có 01 bọc nylon, bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy, nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo T đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

*Tang vật tạm giữ của Đặng Hoàng T: 01 gói nylon màu trắng được hàn kín, bên trong có chứa tinh thể màu trắng (nghi là ma túy, đã niêm phong), 01 xe mô tô biển số 60F9-A, 01 điện thoại Vivo 1820.

Tại bản Kết luận giám định số: 1503/KLGD-PC09 ngày 28/7/2020 của Giám định viên Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,4661gam, loại Methamphetamine. Mẫu còn lại sau giám định khối lượng 0,4493 gam, trong niêm phong số: 1503/KLGD-PC09.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

* Xử lý tang vật: 01 xe mô tô biển số 60F9-A, không giấy chứng nhận, đứng tên Trần Lương Lan T2 địa chỉ: 11/33, khóm 6, phường T, thành phố B. T mượn của Nguyễn Văn M (V1) trú tại xóm G, xã T, V1 vắng mặt địa phương. Cơ quan Cảnh sát điều tra chuyển giao Công an huyện Vĩnh Cửu tiếp tục xác minh xử lý theo quy định.

Tại bản cáo trạng số: 103/CT/VKS - HS ngày 02/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Đặng Hoàng T để xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c, khoản 1, Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

- Xử phạt bị cáo Đặng Hoàng T từ 14 đến 16 tháng tù.
- Buộc bị cáo chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, Kiểm sát viên viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra, thể hiện:

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 23/7/2020, tại ấp Ông Hường, xã Thiện Tân, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai, Đặng Hoàng T có hành vi tàng trữ trái phép 0,4661gam ma túy loại Methamphetamine.

[3]. Do vậy, hành vi của bị cáo T đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý về các chất ma túy của Nhà nước, bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, hiểu rất rõ tác hại của chất ma túy nhưng bị cáo bất chấp quy định của pháp luật đã thực hiện hành vi phạm tội, đây là nguyên nhân, mầm mống lây truyền căn bệnh thế kỷ HIV/AIDS, đồng thời cũng là nguồn gốc phát sinh các loại tội phạm khác. Do vậy, cần có mức án nghiêm tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo nhằm cải tạo và giáo dục bị cáo, răn đe phòng ngừa chung, nên cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội.

[5]. Xét về nhân thân, cùng các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[6]. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[7]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong số: 1503/KLGD-PC09 cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với chiếc 01 điện thoại Vivo 1820 và sim Itelecom mã 8984081000876127756 có số 0879166061 bị cáo sử dụng để liên lạc mua ma túy, nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước

- Đối với sim Viettel mã 8984048000072687926 có số 0382908991 không liên quan đến việc phạm tội, nên trả lại cho bị cáo.

- Đối với chiếc xe mô tô biển số 60F9-A, không giấy chứng nhận, đứng tên Trần Lương Lan T2 địa chỉ: 11/33, khóm 6, phường T, thành phố B. T mượn của Nguyễn Văn M (V1) trú tại xóm G, xã T, V1 vắng mặt địa phương. Do chưa xác minh được chủ sở hữu, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra chuyển giao Công an huyện Vĩnh Cửu tiếp tục xác minh xử lý theo quy định.

[8]. Đối với Lai Thế V được T rủ qua Vĩnh Cửu sử dụng chung ma túy, khi hai bên mới gặp nhau tại ngã ba Tân Hiền để bàn bạc tìm chỗ sử dụng ma túy thì bị lực lượng bắt, nên không đủ cơ sở để buộc tội Việt phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

[9]. Đối với Nguyễn Vũ Đ có số điện thoại 0937976497, trú tại 475/4, khu phố 10, phường T, thành phố B liên quan đến việc bán ma túy, hiện vắng mặt tại địa phương. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu đã thông báo đến Công an thành phố Biên Hòa tiếp tục xác minh, xử lý theo thẩm quyền.

[10]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[11]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo: Đặng Hoàng T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Điều 262; 331; 333; 336; 337 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Xử phạt bị cáo Đặng Hoàng T 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/7/2020.

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự. Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong số: 1503/KLGD-PC09.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại Vivo 1820, số sim 0879166061.

- Trả lại cho bị cáo sim điện thoại Viettel mã 8984048000072687926 có số 0382908991.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu.

2. Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Vĩnh Cửu;
- Công an huyện Vĩnh Cửu;
- Cơ quan Thi hành án hình sự huyện Vĩnh Cửu;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Trung Chiến